

Số: 12/2022/QĐST-DS

Điện Biên Phủ, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TB-TLTA ngày 17 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố 08, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị M - chức vụ: giám đốc.

Bị đơn: Bà Hà Thị B; nơi ĐKKHKT: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Đ; địa chỉ tạm trú: Tổ dân phố 07, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Đình T, là luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần V rút yêu cầu khởi kiện đối với 44.880.000 (bốn mươi bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng tiền gốc và 13.616.240 (mười ba triệu sáu trăm mười sáu nghìn hai trăm bốn mươi) đồng tiền lãi.

- Bà Hà Thị B có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần V tổng số tiền 74.436.560 (Bảy mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi) đồng, gồm: 55.220.000 (năm mươi lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng tiền gốc và 19.216.560 (mười chín triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm sáu mươi) đồng tiền lãi (tính từ ngày 15/5/2018 đến ngày 30/12/2021 là 43 tháng 15 ngày với mức

0,8%/tháng).

- Kể từ ngày 01/01/2022 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Hà Thị B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa Tận là 0,8%/tháng.

3. Án phí:

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bà Hà Thị B (theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Công ty cổ phần V tự nguyện chịu 930.457 (*chín trăm ba mươi nghìn bốn trăm năm mươi B*) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (theo khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016), nhưng được khấu trừ vào số tiền 3.323.291 (*ba triệu ba trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm chín mươi một*) đồng tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho Công ty cổ phần V 2.392.843 (*hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi ba*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số 0001726 ngày 16/11/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung